

Bản án số: **101** /2022/HS-ST

Ngày: 30/6/2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Hòa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Dương Văn Xuyên**

**2. Ông Nguyễn Duy Tuyên**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2022/TLST-HS ngày 23/5/2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2022/QĐXXST-HS ngày 17/6/2022, đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Văn Q;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22 tháng 11 năm 1991, tại Hà Nội; Sinh trú quán: Thôn Phúc Xuân, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: Vũ Thị Nga, sinh năm 1968; Anh, chị em ruột: Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; Họ và tên vợ: Mẫn Thị Nga, sinh năm 1997 (đã ly hôn); Có 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 122/2012/HSST ngày 14/8/2012, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn Quang 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 14/02/2013 (đã xóa án tích).

Ngày 28/7/2017, Trạm Công an Kim Chung, Đông Anh xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Tiến hành xác minh tại Công an huyện Đông Anh xác định: Hiện không có thông tin lưu trữ về việc xử lý đối với hành vi này của Nguyễn Văn Quang.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022.

**2. Họ và tên: Nguyễn Văn H;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07 tháng 12 năm 1987, tại Hà Nội; Sinh trú quán: Thôn Lai Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1957 (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Giảng, sinh năm 1958; Anh, chị em ruột: Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Họ và tên vợ: Đào Thị Minh, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2012; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 75/2011/HSST ngày 12/5/2011, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn Hà 6.000.000 đồng về tội Đánh bạc (chưa được xóa án tích do chưa chấp hành hình phạt chính và án phí HSST). Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 11/2/2022, tại thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Đội Cảnh sát ĐTTP về ma túy - Công an huyện Sóc Sơn tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn Q (sinh năm 1991, trú tại: Thôn Phúc Xuân, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) và Nguyễn Văn H (sinh năm 1987, trú tại: Thôn Lai Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội). Quá trình kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Nguyễn Văn Quang: 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa 01 viên nén màu hồng, Quang khai nhận đều là ma túy. Ngoài ra Cơ quan công an còn thu còn thu giữ của Nguyễn Văn Hà 01 chiếc xe máy Honda Wave BKS 29X7-09598.

Tại Bản Kết luận giám định số 1159/KLGĐ-PC09 ngày 18/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,151 gam; 01 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,111 gam”*.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Văn Quang và Nguyễn Văn Hà, kết quả: dương tính với ma túy.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 13 giờ ngày 11/2/2022, Q đi bộ sang nhà H tại thôn Phúc Xuân, xã Bắc Sơn chơi, sau đó rủ H cùng đi mua ma túy về sử dụng. H đồng ý rồi lấy xe máy Honda Wave BKS: 29X7-09598 chở Q đi theo đường Quốc lộ 3 lên khu vực phố Thanh Xuân, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Đến khu vực phố Thanh Xuân, Q bảo H dừng xe ở rìa đường. Q xuống xe, đi bộ khoảng hơn 10 mét gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng tiền ma túy. Người đàn ông đưa lại cho Q 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa 01 viên nén màu hồng. Q cất số ma túy trên vào túi áo khoác bên trái, quay lại chỗ H để đi về. Khi H chở Q về đến khu vực thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn thì bị cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS 29X7 - 09598 tạm giữ của Nguyễn Văn H, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe máy trên không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Nguồn gốc chiếc xe máy trên của bà Nguyễn Thị G (sinh năm

1956, trú tại: thôn Lai Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội) - mẹ của H. Năm 2020, bà G mua lại chiếc xe trên tại một tiệm xe máy cũ ở nội thành Hà Nội với giá 10.000.000 đồng, quá trình mua bán chỉ bàn giao giấy tờ xe mà không làm giấy tờ mua bán. Bà G không biết việc H sử dụng chiếc xe máy trên đi mua ma túy. Tra cứu chủ sở hữu chiếc xe máy BKS 29X7 - 09598 xác định chủ sở hữu mang tên Nguyễn Thị H (sinh năm 1989, trú tại: Thôn Ước Lễ, xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, Hà Nội). Chị Nguyễn Thị H khai có đăng ký sử dụng xe máy Honda Wave BKS 29X7-09598 từ năm 2012, đến năm 2018 đã bán lại chiếc xe cho một tiệm xe máy cũ ở Hà Nội. Ngày 27/4/2022, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn đã trả lại chiếc xe máy trên cho bà G.

Đối với người nam giới bán ma túy cho Q tại khu vực phố Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Quang không biết tên, tuổi, địa chỉ và không rõ đặc điểm nhận dạng, không nhớ địa điểm đã mua ma túy nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn không có căn cứ điều tra, làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội các bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, tang vật thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 18 đến 20 tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 đến 20 tháng tù. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Q, giám định viên và cán bộ Công an huyện Sóc Sơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ

căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 30 ngày 11/02/2022, tại thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Đội Cảnh sát ĐTTP về ma túy – Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra, phát hiện Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn H có hành vi Tàng trữ trái phép 0,262 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Hành vi của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, nội dung điều luật quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...*

*c. Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”*

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Bị cáo Q giữ vai trò chính, bị cáo H có hành vi giúp sức để bị cáo Q mua ma túy và cùng tàng trữ trái phép ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện Sóc Sơn nói riêng. Ma túy với một tác hại không lường do sức tàn phá của nó đối với người sử dụng và cộng đồng, chính vì vậy mà Nhà nước và cả xã hội ra sức đấu tranh, bài trừ. Các bị cáo nhận thức được điều này, song do nghiện ma túy nên vẫn cố tình phạm tội.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Q có nhân thân xấu, bị cáo có 01 bản án năm 2012 về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 14/02/2013 (đã xóa án tích).

Bị cáo H có 01 bản án năm 2011 về tội Đánh bạc (chưa được xóa án tích do chưa chấp hành hình phạt chính và án phí HSST). Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đây là những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000

đồng”. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là con nghiện nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Q, giám định viên và cán bộ Công an huyện Sóc Sơn cho tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2022.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2022.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

\*Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Q, giám định viên và cán bộ Công an huyện Sóc Sơn (Toàn bộ vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên bản bàn giao ngày 24/5/2022).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận :**

- TAND Thành phố Hà Nội.
- VKSND Thành phố Hà Nội.
- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục thi hành án huyện Sóc Sơn.
- Bị cáo; Người liên quan.
- Lưu HS -VP.

**TRẦN NGỌC HÒA**

